TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2023/QĐCNTTLH	*An Lão, ngày 27 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Bùi Đức P và chị Đỗ Thị N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của anh Bùi Đức P.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 09 tháng 3 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây: Anh Bùi Đức P, nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn M, xã N, huyện K, thành phố Hải Phòng và chị Đỗ Thị N, nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Đức P và chị Đỗ Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Bùi Đức P và chị Đỗ Thị N thỏa thuận giao con chung Bùi Thuỳ A sinh ngày 12 tháng 8 năm 2018 cho chị Đỗ Thị N nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp

dưỡng nuôi con chung anh chị không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Bùi Đức P và chị Đỗ Thị N không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

- Về lệ phí: Các bên không phải nộp lệ phí.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKSND huyện An Lão;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã N, huyện K;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Định